

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024**



Người ký:
CÔNG TY CỔ
PHẦN XÂY
LẮP VÀ VẬT
LIỆU XÂY
DỰNG ĐỒNG
THÁP

Thời gian ký:
15.04.2025
16:55:22 +07:00

Mã chứng khoán:
BDT

Tháng 4 năm 2025

MỤC LỤC

I

THÔNG TIN CHUNG

- | | |
|--|---|
| 1. Thông tin khái quát | 1 |
| 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh | 2 |
| 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 2 |
| 4. Định hướng phát triển | 4 |
| 5. Các rủi ro | 9 |

II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- | | |
|--|----|
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh | 10 |
| 2. Tổ chức và nhân sự | 11 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án | 12 |
| 4. Tình hình tài chính | 13 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu | 15 |
| 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty | 16 |

III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- | | |
|--|----|
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | 18 |
| 2. Tình hình tài chính (theo Báo cáo tài chính hợp nhất) | 18 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý | 19 |
| 4. Kế hoạch phát triển | 20 |

IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- | | |
|--|----|
| 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty | 21 |
| 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty | 21 |
| 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị | 22 |

V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- | | |
|--|----|
| 1. Hội đồng quản trị | 22 |
| 2. Ban Kiểm soát | 24 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát | 25 |
| 4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty | 26 |

VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- | | |
|-------------------------------------|----|
| 1. Ý kiến kiểm toán | 27 |
| 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán | 27 |

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP VÀ
VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP

Số: 49 /BC-BMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO Thường niên năm 2024

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

PHẦN I - THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp
- Logo Công ty:



– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 22/04/2024.

THÔNG TIN NIÊM YẾT

- Mã cổ phiếu: **BDT**
- Sàn giao dịch: **UPCoM**
- Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 386.000.000.000 đồng

THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Trụ sở chính: Số 03 Tôn Đức Thắng, phường 1, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại: 0277.3858959 - 3852998
- Số fax: 02773.852751
- Website: www.dongthapbmc.vn

– Quá trình hình thành và phát triển

+ **Năm 1992:** Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ.TL ngày 09/12/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp,

trên cơ sở hợp nhất các Đơn vị thuộc Sở Xây Dựng tỉnh Đồng Tháp gồm: Công ty dịch vụ Khai thác cát sông và San lấp mặt bằng, Công ty Cung ứng VLXD, Công ty Khảo sát Thiết kế và Xây dựng, Xí nghiệp Sản xuất VLXD. Công ty chính thức bắt đầu hoạt động ngày 01/01/1993, vốn Điều lệ tương đương 1,2 tỷ đồng.

+ **Năm 2007:** Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 80/QĐ-UBND-TL ngày 25/06/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

+ **Năm 2010:** Chuyển Công ty mẹ - Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 79/QĐ-UBND-TL ngày 29/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

+ **Ngày 01/08/2016,** thực hiện theo chủ trương chung của Chính phủ về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần.

+ **Ngày 07/11/2016,** Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 386.000.000.000 đồng, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07 tháng 11 năm 2016.

+ **Tháng 02/2017,** Công ty trở thành Công ty đại chúng theo Công văn số 986/UBCK-GSDC ngày 24/02/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

+ **Ngày 06/09/2017,** cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCoM.

Qua các giai đoạn chuyển đổi đến nay, Công ty luôn hoạt động có hiệu quả, chứng minh được năng lực và ngày càng nâng cao uy tín thương hiệu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính

- Khai thác cát sông.
- Thi công xây dựng các công trình giao thông, dân dụng, san lấp mặt bằng.
- Kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.
- Kinh doanh vật liệu xây dựng và các sản phẩm công bê tông ly tâm, bê tông tươi

Địa bàn kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu tập trung tại thành phố Cao Lãnh và các huyện thị khác thuộc tỉnh Đồng Tháp.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp đang áp dụng mô hình quản trị theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.**

– Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** gồm tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều lệ Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty.

+ **Hội đồng quản trị (HĐQT):** do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, gồm 05 thành viên. Là cơ quan có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động SXKD của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHCĐ quyết định.

+ **Ban điều hành Công ty:** do HĐQT bổ nhiệm bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty.

+ **Ban Kiểm soát (BKS):** do ĐHCĐ bầu ra, gồm 03 thành viên. Ban Kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

+ Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty: hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công được sự chỉ đạo, quản lý của Ban điều hành Công ty.

+ Các công ty con:

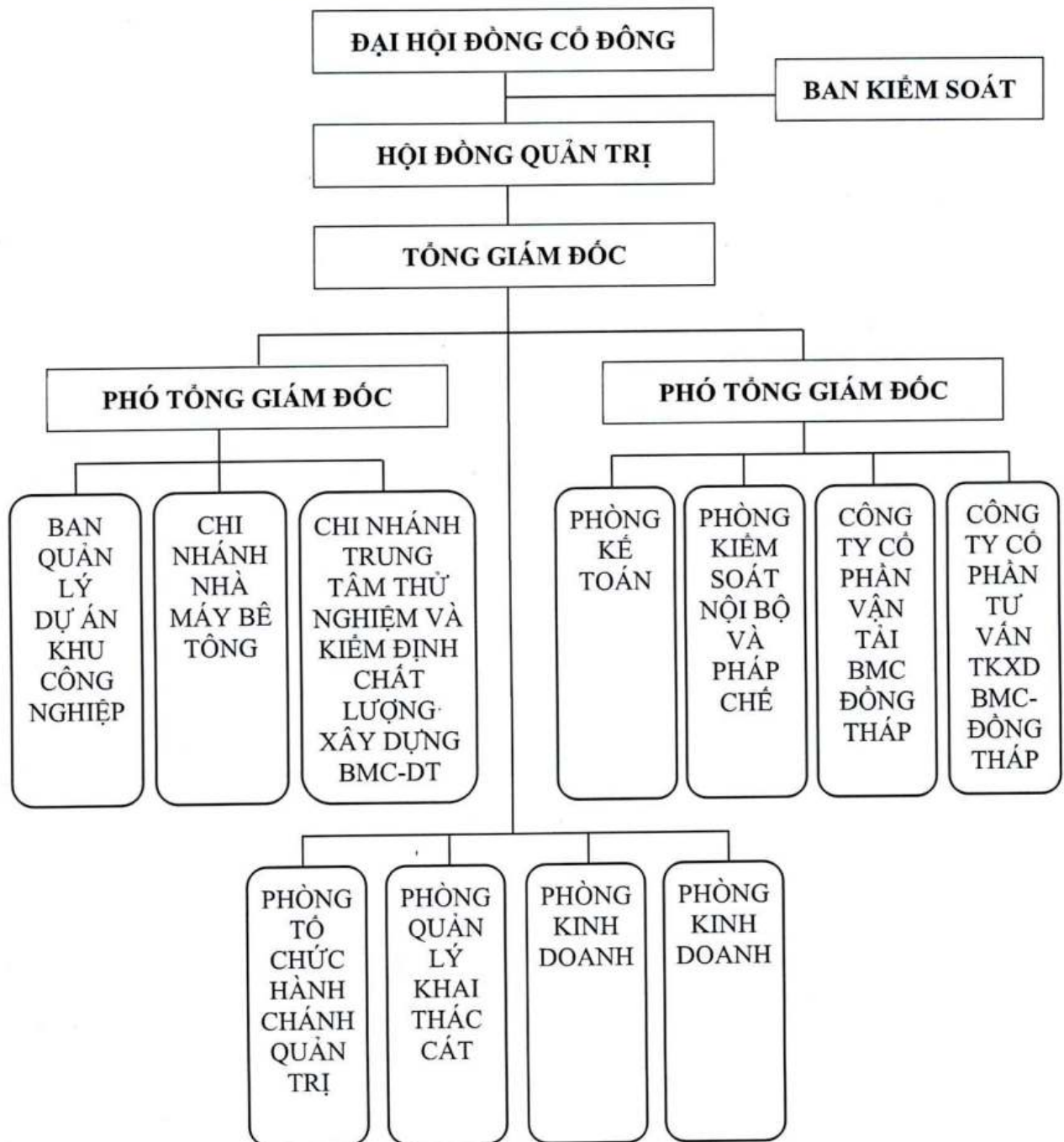
➤ **Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 145 Trương Hán Siêu, P.Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh VLXD và vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa.
- Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 9.180.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con: 51%

➤ **Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp**

- Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Trãi, phường 2, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất,
- Vốn điều lệ đăng ký: 4.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 2.717.000.000 đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 67,93%

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP



4. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

– Khẳng định vị thế của Công ty là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, kinh doanh bất động sản và Khu công nghiệp. Coi trọng hiệu quả kinh tế, lấy chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững của Công ty. Đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động.

– Bảo đảm phát triển bền vững thông qua chính sách đầu tư có trọng điểm vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính. Phát triển các dự án bất động sản và các khu, cụm công nghiệp, gia tăng đầu tư để tạo nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp nhằm góp phần xây dựng và phát triển các huyện, thị trong tỉnh Đồng Tháp trở thành một đô thị văn minh, hiện đại. Tập trung trọng điểm vào các dự án có tính thanh khoản tốt, có khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận cao cho các nhà đầu tư và cổ đông.

– Thực hiện quản trị doanh nghiệp đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả. Thực hành tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả, năng suất, an toàn sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, duy trì hệ thống quản lý ISO.

– Linh hoạt trong bố trí và sử dụng nguồn lực sao cho hiệu quả, chủ động trong từng giai đoạn. Phát huy tối đa nội lực, lấy phát triển nguồn nhân lực làm trọng tâm. Kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa không những giỏi về chuyên môn mà còn năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty tạo ra những bước đột phá mới trong tương lai.

– Đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty. Đảm bảo mục tiêu trước mắt là phải “giảm lỗ, cắt lỗ”, chú trọng đầu tư cho các hoạt động chính, thực hiện tăng doanh thu nhưng không tăng lao động để giảm giá thành sản phẩm, tiết kiệm chi phí. Đồng thời, đề ra các giải pháp để từng bước củng cố và chấn chỉnh hoạt động kinh doanh then chốt nhằm giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn về tài chính như hiện nay, đảm bảo thanh khoản, tránh ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng hoạt động ổn định, liên tục của Công ty. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

– Dựa trên chiến lược ngắn hạn để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chuẩn bị tốt cho chiến lược phát triển trung và dài hạn. Công ty sẽ thực hiện xây dựng và định hướng lại các hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó: giảm doanh thu từ hoạt động khai thác cát và đẩy mạnh doanh thu từ các lĩnh vực khác, cụ thể:

- Tiếp tục xây dựng Công ty theo mô hình kinh doanh đa ngành nghề, trong đó xác định lĩnh vực mũi nhọn của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bê tông đúc sẵn, bê tông tươi. Đầu tư nghiên cứu mở rộng thêm sản phẩm mới, mở rộng thị trường cung ứng sản phẩm ra các huyện, thị và các địa bàn lân cận.
- Đối với lĩnh vực sản xuất và thi công bê tông nhựa nóng: đây là lĩnh vực trước đây Công ty đã thực hiện tốt ở rất nhiều công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, tỷ suất lợi nhuận của lĩnh vực này đạt tương đối cao, nhưng thời gian gần đây thì doanh thu của hoạt động này giảm dần. Do vậy, đây sẽ là trọng tâm để Công ty chú trọng trong quá trình tái cơ cấu. Phần đầu khôi phục doanh thu ở hoạt động này đạt hiệu quả như những năm trước đây.
- Đối với lĩnh vực kinh doanh bất động sản: nghiên cứu đầu tư kinh doanh các sản phẩm bất động sản nhà, đất trong khu dân cư, khu đô thị. Tiếp tục chú trọng phát triển lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông.

- Đối với lĩnh vực thử nghiệm, kiểm định chất lượng và kinh doanh vật liệu xây dựng: Mục tiêu là sẽ tiếp tục củng cố, duy trì, đảm bảo lĩnh vực này kinh doanh ổn định và có lãi, phối hợp tốt với các bộ phận khác để đảm bảo không bị đứt gãy trong chuỗi cung ứng vật tư, dịch vụ cho hoạt động kinh doanh của các lĩnh vực khác trong toàn Công ty.
 - Riêng với lĩnh vực khai thác cát, với tiềm lực sẵn có về trang thiết bị, nhân lực điều hành mỏ và lực lượng công nhân vận hành phương tiện nhiều kinh nghiệm, Công ty tiếp tục thực hiện gia công khai thác và tham gia đấu thầu các mỏ cát.
 - Đối với lĩnh vực đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp: Kêu gọi, tìm kiếm Nhà đầu tư có nhu cầu thuê lại đất để đầu tư xây dựng nhà xưởng sản xuất kinh doanh tại các Khu, Cụm công nghiệp.
- Phần đầu đạt mức tăng trưởng doanh thu bình quân đạt 6,8%/năm. Phần đầu tăng tỷ trọng doanh thu của lĩnh vực bê tông từ 23% năm 2024, lên đến 34% vào năm 2030, lĩnh vực thi công các công trình giao thông và kinh doanh bất động sản từ 24% năm 2024, lên 28% vào năm 2030 so với doanh thu của toàn Công ty. Đối với các Khu, Cụm công nghiệp phần đầu đến năm 2030 diện tích đất công nghiệp trong Khu công nghiệp Tân Kiều đã ký hợp đồng cho thuê đạt khoảng 30% và diện tích đất công nghiệp trong Cụm công nghiệp Tân Lập đã ký hợp đồng cho thuê đạt 100%.
- Theo định hướng phát triển, trong giai đoạn 2025 - 2030 Công ty sẽ đầu tư thực hiện những dự án sau:

❖ Dự án Khu Công nghiệp Tân Kiều

♦ Được xây dựng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp với quy mô diện tích là 148,71 ha. Trong đó, đất xây dựng nhà máy và các công trình phụ trợ là 104,848 ha, chiếm 70,5% tổng diện tích Dự án. Đất giao thông là 16,942 ha chiếm tỷ lệ 11,3% diện tích. Đường trong Khu công nghiệp bao gồm 2 trục đường chính có lộ giới từ 20,5m đến 30m, lòng đường từ 10,5m đến 15m. Hệ thống cấp điện, nhà máy nước sạch, nhà máy xử lý nước thải, các tuyến ống cấp nước và thoát nước thuộc công trình cấp III.

♦ Khu đất dự kiến quy hoạch nằm dọc theo Quốc lộ N2, Tỉnh lộ ĐT 846 và kênh Nguyễn Văn Tiếp (kênh đường thủy quốc gia) rất thuận lợi về giao thông đường bộ và đường thủy. Cách trung tâm thị trấn Mỹ An 4 km, cách sông Tiền 30 km và cách thành phố Hồ Chí Minh 80 km.

♦ Khu công nghiệp Tân Kiều mở ra sẽ khai thác tiềm năng và lợi thế của khu trung tâm Đồng Tháp Mười. Là khu công nghiệp đa ngành, trọng tâm là là khu công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm; nước giải khát, bia rượu và hàng tiêu dùng; công nghiệp hóa chất; công nghiệp điện tử; sản xuất nông nghiệp; cơ khí phụ trợ; sản xuất sản phẩm công nghiệp từ nông nghiệp.

♦ Với làn sóng di dời các nhà máy, xí nghiệp khỏi Trung Quốc hiện nay đã dẫn đến sự bùng nổ nhu cầu với bất động sản công nghiệp, trong khi nguồn cung ngày càng hạn chế. Do vậy việc đầu tư Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều là một trong những tiềm năng chiến lược của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

♦ Hiện Dự án đang trình chính phủ phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và sẽ được tiếp tục triển khai khi đã hoàn tất các thủ tục pháp lý.

❖ Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập:

♦ Dự án nằm trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp có quy mô hơn 49 ha, vốn đầu tư dự kiến 315 tỷ. Trong đó vốn đầu tư của Công ty là 123 tỷ đồng, Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng là 192 tỷ đồng.

♦ Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập hình thành sẽ góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng để thu hút các nhà đầu tư. Với nguồn nguyên liệu dồi dào và nguồn lao động sẵn có tại địa phương, Dự án nhận được sự quan tâm rất lớn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Sự hình thành của Dự án sẽ góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Đồng Tháp từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, nâng cao mức sống người dân.

♦ Hiện dự án đã có nhà đầu tư ký hợp đồng thuê đất với diện tích hơn 16,6 ha, đạt gần 50% diện tích cho thuê và hiện đang có thêm nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm tìm hiểu. Công ty đang thực hiện các thủ tục để xây dựng thêm 02 Modul trạm xử lý nước thải với công suất 1.100m³/ngày/đêm, giá trị đầu tư dự kiến khoảng 28 tỷ đồng. Với chính sách ưu đãi đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề ra hiện nay và nguồn bất động sản khu công nghiệp trên cả nước đang nóng lên trong thời gian qua, Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập dự kiến sẽ được nhanh chóng lấp đầy trong thời gian tới.

– Để hoàn thành tốt mục tiêu đã đặt ra, Công ty đề ra những giải pháp sau:

▪ Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đào tạo và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Kiện toàn và củng cố bộ máy các phòng, ban, chuyên môn hóa về nghiệp vụ. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, kiện toàn công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

▪ Xây dựng lại giá bán các sản phẩm bê tông vừa đảm bảo hiệu quả, vừa có mức giá phù hợp với thị trường để có thể cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành nghề trên cùng địa bàn. Cắt giảm các khoản chi phí không hợp lý trong khâu vận chuyển và thi công. Tổ chức sản xuất hợp lý hơn nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động. Phát triển thêm một số mặt hàng mới như vữa khô trộn sẵn đóng gói, đầu tư dàn quay cọc ly tâm, phát triển sản phẩm cọc bê tông ly tâm,... Trước mắt, chú trọng phát triển sản phẩm cung cấp cho các đối tượng khách hàng là các cá nhân và đơn vị thi công các công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Từng bước tiến tới phát triển địa bàn cung cấp hàng hóa ra các huyện, thị khác của các tỉnh giáp ranh.

▪ Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản: những năm qua, hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty luôn có hiệu quả. Các dự án nhà ở của Công ty được thị trường đón nhận và ủng hộ. Tuy nhiên, hiện quỹ đất của lĩnh vực này hầu như không còn, thị trường bất động sản cả nước trầm lắng và nguồn vốn cạn kiệt là rào cản lớn nhất để Công ty nâng cao doanh thu ở hoạt động kinh doanh bất động sản. Do đó, tạm thời trong giai đoạn này, Công ty sẽ không tăng quỹ đất cho hoạt động kinh doanh bất động sản mà sẽ thực hiện chuyển nhượng các bất động sản là hàng hóa còn lại để thu hồi vốn, giảm bớt một phần áp lực về tài chính trong

giai đoạn hiện nay. Đồng thời thực hiện liên doanh, liên kết để tham gia thi công, môi giới mua bán nhà đất. Rà soát lại danh mục các dự án kinh doanh nhà đất, loại bỏ các dự án đã không còn phù hợp và bổ sung thêm những dự án phù hợp khi tình hình tài chính Công ty cho phép, đồng thời có những phương án huy động nguồn vốn như các Công ty tư nhân khi thực hiện các dự án kinh doanh bất động sản.

- Để có thể củng cố và chấn chỉnh lại hoạt động thi công xây dựng các công trình giao thông, giải pháp trước mắt là từng bước tham gia đấu thầu thi công các công trình nhỏ, thực hiện liên doanh, liên kết với các đơn vị khác để tham gia thi công các công trình lớn hơn để dần tích lũy lại năng lực. Tính toán giá dự thầu hợp lý, khi triển khai tổ chức thi công các công trình, phân công chỉ huy trưởng công trình và cán bộ tổ chức thi công chịu trách nhiệm chính trong việc điều hành ca xe máy thi công tiết kiệm, hiệu quả. Bộ phận cung ứng và sử dụng vật tư cần có sự kiểm tra, giám sát để đảm bảo không vượt định mức theo hồ sơ dự toán, tìm nguồn cung vật tư có giá cả hợp lý, tiết kiệm.

- Đối với hoạt động sản xuất và thi công bê tông nhựa nóng: xem xét, xây dựng lại giá thành sản phẩm bê tông nhựa nóng theo hướng có cân đối đến việc vận dụng cắt giảm các chi phí có thể tiết kiệm được trong cơ cấu giá thành (ví dụ như chi phí vận hành trạm sản xuất bê tông nhựa nóng, tính toán cụ thể thời gian đốt lò nấu nhựa nếu thi công liên tục trong nhiều ngày, tiết kiệm chi phí nhân công, vật tư đầu vào ...), để có mức giá thành hợp lý có thể cạnh tranh so với các đơn vị cùng lĩnh vực.

- Với lĩnh vực gia công, khai thác cát: trước mắt tiến hành tinh gọn nhất số lượng lao động, thanh lý những phương tiện, thiết bị công suất nhỏ, không phù hợp để giảm bớt gánh nặng chi phí và tài chính trong giai đoạn khó khăn. Tham gia đấu giá quyền khai thác các mỏ cát ở các địa bàn trong và ngoài tỉnh.

- Đối với các Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng: Tiếp tục củng cố hoạt động của các cửa hàng theo hướng tinh, gọn, nhẹ, từng bước giao các Cửa hàng chủ động trong việc mở rộng kinh doanh thêm các mặt hàng mới và tiến tới thí điểm thực hiện khoán doanh thu và lợi nhuận.

- Đối với hoạt động kinh doanh dịch vụ thử nghiệm và kiểm định chất lượng xây dựng: xây dựng một đội ngũ cán bộ năng động trong việc tìm kiếm khách hàng. Chủ động tiếp xúc với chủ đầu tư công trình, các đơn vị thi công, các nhà thầu để tìm nguồn thu. Hiện Công ty đã thực hiện khoán doanh thu và quỹ lương với bộ phận này và thời gian tới tiếp tục kiện toàn lại bộ máy để tăng doanh thu và hiệu quả hoạt động.

- Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm các công trình còn tồn đọng vốn, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho. Đối với công tác quản lý Khu công nghiệp, nhanh chóng đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá và tìm kiếm nhà đầu tư phù hợp nhằm lấp đầy diện tích tại Cụm công nghiệp Tân Lập, đẩy mạnh hơn nữa tiến độ thi công tại Khu công nghiệp Tân Kiều.

c) Các mục tiêu phát triển bền vững

– Công ty luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con

người và xã hội là cốt lõi của sự phát triển bền vững mà bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải thực hiện. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội. Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở các khu công nghiệp do Công ty quản lý. Xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường.

- Thực hiện môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư. Trong quá trình thi công xây dựng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa tác hại tới môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, an toàn giao thông. Chấp hành tốt các quy trình, quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động – đây là yếu tố quan trọng đối với việc giữ chân người lao động và tạo niềm tin để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

- Công ty luôn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập, an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao...như đóng góp cho quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc, xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm công đoàn, ủng hộ cho các quỹ từ thiện, ủng hộ vùng thiên tai, lũ lụt...

5. Các rủi ro:

- *Rủi ro từ các tác động của môi trường:* hiện tượng biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng rõ ràng, sự thay đổi của dòng chảy gây nên hàng loạt hiện tượng sạt lở, ngập lún ở khắp các khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- *Rủi ro đến từ các đối thủ cạnh tranh trong công tác đấu thầu:* trong công tác đấu thầu, ngoài những nhà thầu cạnh tranh lành mạnh, vì mục tiêu cho ra những sản phẩm chất lượng cao với chi phí thấp còn có những đối thủ cạnh tranh thiếu lành mạnh, dùng thủ đoạn để giành được gói thầu làm giảm chất lượng công trình, gây tổn hại cho nhà nước cũng như hình ảnh của các nhà thầu xây lắp nói chung.

- *Rủi ro lãi vay:* Công ty dùng các khoản vay ngân hàng để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc lựa chọn thời điểm và kỳ hạn vay phù hợp thông qua sự đánh giá phân tích tình hình tài chính, thị trường, tiến độ của dự án để đưa ra quyết định vay vừa nhằm có được lãi suất có lợi nhất, vừa đảm bảo kế hoạch cũng như tiến độ thi công của dự án.

- *Rủi ro về tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ:* hoạt động sản xuất, thi công luôn ẩn chứa những hiểm họa về tai nạn từ sự chủ quan của con người. Vì vậy công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ phải luôn được đề cao.

– *Rủi ro trong công tác mua sắm tài sản cố định:* việc tập trung đầu tư mua sắm trang thiết bị và công nghệ mới vào công tác sản xuất thi công cần quan tâm đến các rủi ro khi khả năng thu hồi vốn chậm do công việc không liên tục, rủi ro do hao mòn vô hình, rủi ro do thiếu thông tin trong việc mua sắm đầu tư trang thiết bị....

– *Rủi ro thay đổi về chính sách, pháp luật:* với chủ trương sáp nhập các đơn vị hành chính cấp tỉnh, thành phố sắp tới sẽ mang lại nhiều thay đổi về hành chính, cơ sở hạ tầng, và thị trường kinh doanh. Quá trình này có thể sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty, gây ra một số khó khăn như: việc phân bổ, giải ngân nguồn vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên theo kế hoạch của các đơn vị; việc sáp nhập có thể dẫn đến thay đổi cơ quan quản lý, mã số thuế, giấy phép kinh doanh, quy trình đăng ký kinh doanh,...; việc sáp nhập làm thay đổi quy mô thị trường, có thể xuất hiện cạnh tranh mạnh hơn giữa doanh nghiệp cũ và mới; việc sáp nhập làm thay đổi mức thuế, phí, chính sách ưu đãi đầu tư, một số chính sách hỗ trợ cũ có thể bị cắt giảm hoặc thay đổi, gây khó khăn đối với Công ty.

PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Theo Báo cáo tài chính riêng	Theo Báo cáo tài chính Hợp nhất
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	170.173.928.700	188.049.554.111
2	Lợi nhuận trước thuế	(15.621.808.824)	(14.906.235.154)
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(14.545.046.661)	(14.018.921.497)

Nguồn: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán

– Tình hình thực hiện năm 2024 so với kế hoạch:

DVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	245.000.000.000	181.799.278.114	74,20%
2	Tổng chi phí	232.000.000.000	197.421.086.938	85,10%
3	Lợi nhuận trước thuế	13.000.000.000	-15.621.808.824	-120,17%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	10.400.000.000	-14.545.046.661	-139,86%
5	Cổ tức (% dự kiến chia)	1,39%	0	-

Nguồn: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã kiểm toán

– Tình hình thực hiện năm 2024 so với năm 2023:

ĐVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% Tăng/Giảm
1	Tổng doanh thu	181.799.278.114	474.851.489.828	-61,71%
2	Tổng chi phí	197.421.086.938	421.666.351.847	-53,18%
3	Lợi nhuận trước thuế	-15.621.808.824	53.185.137.981	-129,37%
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-14.545.046.661	41.663.698.822	-134,91%

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành: (Số lượng cổ phiếu sở hữu của Ban điều hành căn cứ theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2024)

❖ Tổng Giám đốc : ông NGUYỄN HOÀNG ANH

- Ngày tháng năm sinh: 03/01/1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.340.920 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện phần vốn của UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.330.920 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 11,246%

❖ Phó Tổng Giám đốc : bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG

- Ngày tháng năm sinh: 07/01/1969
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.135.060 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện phần vốn của UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.134.060 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 10,713%.

❖ Phó Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN TRUNG ẮN

- Ngày tháng năm sinh: 25/05/1991
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý kinh tế
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 300.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0,777%

❖ **Kế toán trưởng: ông NGUYỄN PHÚC AN**

- Ngày tháng năm sinh: 20/12/1990
- Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0%

– Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2024.

- Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Hoàng Anh theo Quyết định số 270/QĐ-HĐQT ngày 19/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.

– Số lượng cán bộ, nhân viên: tính đến 31/12/2024:

- Tổng số lao động: 291 người. Trong đó, lao động nữ: 31 người.
- Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên: 89 người.
- Cao đẳng và trung cấp: 34 người.
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật: 124 người.
- Lao động phổ thông: 44 người.

+ Chính sách đào tạo: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là công tác ưu tiên hàng đầu của Công ty với mục tiêu xây dựng một đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tay nghề cao và đam mê công việc, phù hợp với yêu cầu phát triển và gắn bó với Công ty.

+ Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần. Đảm bảo bố trí sắp xếp công việc hợp lý và tạo đủ việc làm cho người lao động. Nghiêm túc thực hiện tốt các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật cũng như trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

+ Chính sách tiền lương, tiền thưởng: Công ty xây dựng Quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng thống nhất trong toàn Công ty, trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động và vị trí công việc. Việc phân phối tiền lương được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2024 là 10,091 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

– Đầu tư tài chính dài hạn: 11,66 tỷ đồng.

– Tình hình thực hiện các dự án: Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều với giá trị đầu tư trên 1.000 tỷ đồng đã thi công hạng mục san lấp mặt bằng đạt 100% khối lượng. Giá trị thực hiện đến 31/12/2024 đạt hơn 437,722 tỷ đồng, các hạng mục khác đang chờ phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và gia hạn thời gian thực hiện.

b) Các công ty con

❖ Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp:

ĐVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện năm 2024 so với thực hiện năm 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	4.137.740.211	3.033.474.585	136,40 %
2	Lợi nhuận trước thuế	388.660.769	400.583.830	97,02%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	310.164.205	256.024.120	121,15%
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	0	0	-

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp đã kiểm toán

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp có khởi sắc so với năm 2023, tuy doanh thu có tăng cao nhưng lợi nhuận không tăng tương ứng, vẫn còn thấp nên hiện vẫn chưa đủ bù đắp phần lỗ lũy kế do các năm trước để lại.

❖ Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp

ĐVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ thực hiện năm 2024 so với thực hiện năm 2023 (%)
1	Tổng doanh thu	40.441.414.290	32.114.434.540	125,93%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.606.412.838	164.666.675	975,55%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.285.130.269	131.733.340	975,55%
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	5%	0	-

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp đã kiểm toán

Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đối mặt với nhiều thách thức do ảnh hưởng từ nền kinh tế địa phương. Với hoạt động chủ yếu là kinh doanh vận tải, mua bán cát, đá các loại nên sự biến động giá cả nguyên vật liệu, đặc biệt là nhiên liệu (xăng, dầu), đã tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, Công ty đã duy trì tốt và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu năm 2024 đều đạt vượt so với kế hoạch.

4. Tình hình tài chính**a) Tình hình tài chính**

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.092.244	1.422.026	-23,19%	1.109.510	1.443.330	-23,13%
Doanh thu thuần	170.174	446.026	-61,85%	188.050	456.366	-58,79%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-18.535	52.483	-135,32%	-17.884	52.562	-134,02%
Lợi nhuận khác	2.913	702	314,93%	2.978	682	336,33%
Lợi nhuận trước thuế	-15.622	53.185	-129,37%	-14.906	53.245	-128%
Lợi nhuận sau thuế	-14.545	41.664	-134,91%	-14.019	41.478	-133,80%

Nguồn: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ		Hợp nhất	
			Năm 2024	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2023
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	0,46	0,80	0,48	0,80
	- Hệ số thanh toán nhanh <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	0,32	0,69	0,35	0,70
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	51,62	60,24	50,76	59,61
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	106,71	151,50	103,10	147,61
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
	- Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	2,46	4,97	2,78	5,16
	- Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	0,16	0,31	0,17	0,32

4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-8,55	9,34	-7,45	9,09
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu	%	-2,75	7,37	-2,57	7,12
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	-1,33	2,93	-1,26	2,87
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-10,89	11,77	-9,51	11,52

Nguồn: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu: 38.600.000 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết: 38.595.400 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu được tự do chuyển nhượng: 38.595.400 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: Không có
- Cổ phiếu quỹ: 4.600 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông:

❖ Danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2024:

Stt	Phân loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	839	38.544.400	385.444.000.000	99,86%
	- Nhà nước	1	19.686.000	196.860.000.000	51%
	- Tổ chức khác	4	2.072.300	20.723.000.000	5,37%
	- Cá nhân	834	16.786.100	167.861.000.000	43,49%
2	Cổ đông nước ngoài	2	51.000	510.000.000	0,13%
	- Tổ chức	0	0	0	0%
	- Cá nhân	2	51.000	510.000.000	0,13%
3	Cổ phiếu quỹ	1	4.600	46.000.000	0,01%
	Tổng cộng (1 + 2 + 3)	842	38.600.000	386.000.000.000	100%

❖ Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

Căn cứ Công văn số 132/UBCK-PTTT ngày 05/01/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu Xây dựng Đồng Tháp là 49%.

❖ Cổ đông lớn nắm giữ từ trên 5% cổ phiếu

Stt	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/ Vốn điều lệ
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp	19.686.000	51%
2	Ông Ngô Thành Nguyên	2.904.100	7,52%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

– Không có.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

– Không có. Số lượng cổ phiếu quỹ đến thời điểm 31/12/2024: 4.600 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác:

– Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**a) Tác động lên môi trường**

– Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng những vật tư, thiết bị có giải pháp tốt về môi trường, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

– Ký hợp đồng với những công ty có chức năng xử lý, thu gom phế liệu, chất thải rắn có thể gây tác hại tới môi trường. Thường xuyên kiểm tra lượng khói bụi đảm bảo hàm lượng chất thải phù hợp với quy định của pháp luật.

– Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để cung cấp dịch vụ và kinh doanh là xăng, dầu được mua trong nước. Công ty luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật và bảo vệ môi trường, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp để phòng ngừa và hạn chế rủi ro như: Không sử dụng nguyên vật liệu tái chế, trang bị đầy đủ thiết bị, bố trí nguồn nhân lực đầy đủ năng lực, các hệ thống thiết bị vận hành, bảo trì, bảo dưỡng theo đúng quy định; Tổ chức công tác an toàn sức khỏe, môi trường và ứng cứu sự cố khẩn cấp tại các đơn vị. Đối với việc sử dụng nhiên liệu trong quá trình hoạt động khai thác, Công ty ưu tiên lựa chọn những thiết bị tiết kiệm nhiên liệu. Có chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

– Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp chủ yếu là năng lượng điện. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc giảm thiểu tiêu thụ điện năng bằng cách tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, sử dụng hệ thống điện chiếu sáng tiết kiệm năng lượng, rà soát lại các máy móc, trang thiết bị điện để tiến hành bảo dưỡng, sửa chữa, đảm bảo các máy móc, thiết bị hoạt động hiệu quả, ít tiêu hao năng lượng.

– Công ty sử dụng nước từ nguồn cung cấp nước sinh hoạt của Công ty Cấp nước trong khu vực. Lượng nước chủ yếu dùng cho sinh hoạt tại các văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất nên lượng nước sử dụng là không đáng kể, chỉ khoảng 7.000m³/năm. Tại Khu công nghiệp Trần Quốc Toàn và Cụm công nghiệp Tân Lập hiện do Công ty đang quản lý, Công ty đã xây dựng hoàn thành Nhà máy xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định.

– Trong năm, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định về pháp luật bảo vệ môi trường, chưa có lần xử phạt vi phạm nào.

b) Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.
 - Số lượng lao động: 291 người.
 - Thu nhập bình quân: 10,91 triệu đồng/người/tháng
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.
 - Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động trong Công ty.
 - Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên.
 - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
 - Mua bảo hiểm tai nạn toàn diện cho người lao động.
- Hoạt động đào tạo người lao động:
 - Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập và thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất.
 - Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.

c) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

– Trải qua 33 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ngày càng nhận thức rõ ràng vai trò của doanh nghiệp trong bức tranh phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và môi trường. Do đó, những năm qua trong chiến lược kinh doanh của mình, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

– Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh, Công ty luôn nỗ lực trong việc đầu tư kinh doanh nhằm tạo ra những lợi ích tốt nhất cho cán bộ, công nhân viên công ty, đồng thời góp phần phát triển kinh tế tỉnh nhà.

– Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước, trong năm 2024 Công ty đã nộp các khoản thuế, phí với tổng số tiền 63,671 tỷ đồng. Hàng năm, Công ty đều thực hiện đối chiếu số thu, nộp ngân sách với Cục Thuế Đồng Tháp.

– Năm 2024, dù tình hình kinh doanh và tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn cố gắng tham gia thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, tài trợ quảng cáo, ... với số tiền 0,8 tỷ đồng.

PHẦN III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

– Năm 2024 là năm nền kinh tế cả nước gặp nhiều khó khăn, hoạt động đầu tư, xây dựng trên cả nước diễn biến bất lợi. Hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều ảnh hưởng đặc biệt ở lĩnh vực chủ lực của Công ty là hoạt động khai thác cát. Doanh thu và lợi nhuận đều giảm mạnh so với năm 2023.

– Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ngoài nguyên nhân là sản lượng khai thác cát bị sụt giảm thì hoạt động kinh doanh bất động sản Khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn do chưa tìm được nhà đầu tư phù hợp. Công tác triển khai thi công Khu công nghiệp mới còn chậm do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Một số dự án của Công ty không thể triển khai. Công tác quản lý chi phí, xây dựng giá thành ở một vài bộ phận chưa tốt. Tính sáng tạo và đột phá trong các hoạt động chưa cao, sự phối hợp giữa các bộ phận chưa đồng bộ dẫn đến giảm năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Tình hình tài chính (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)

a) Tình hình tài sản

– Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2024 là 1.442.893.759.735 đồng, giảm 333.819.293.163 đồng so với năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu là nguồn tài sản ngắn hạn giảm bao gồm các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho giảm mạnh so với năm 2023. Cụ thể:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 251,295 tỷ đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 17,852 tỷ đồng
- Bất động sản đầu tư tăng giảm 3,455 tỷ đồng
- Trong khi đó
 - + Tài sản cố định giảm 17,145 tỷ đồng
 - + Tài sản dở dang dài hạn tăng 8,215 tỷ đồng.

– Bất động sản đầu tư tăng là hình thành từ việc kết chuyển chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.

– Nguồn vốn chủ yếu cho hoạt động kinh doanh là nguồn vốn vay, chiếm 50,6% nợ phải trả.

b) Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:

– Tổng cộng nguồn vốn năm 2024 giảm so với năm 2023, các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn đều giảm. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng do sự chênh lệch của tỷ giá hối đoái.

- *Nợ ngắn hạn:* giảm 253,613 tỷ đồng so với năm 2023. Trong đó, giảm mạnh chủ yếu ở khoản mục *Thuế phải nộp, Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn*. Hiện hệ

số thanh toán nợ ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh hiện đang ở mức nhỏ hơn 1 nên Công ty cần có giải pháp cải thiện trong thời gian tới nhằm tăng khả năng thanh toán.

- *Nợ dài hạn*: giảm 43,594 tỷ đồng so với năm 2023, trong đó giảm mạnh ở các khoản *Vay và nợ thuê tài chính dài hạn* với 63 tỷ đồng.

- Vốn của chủ sở hữu tính đến 31/12/2024 là 546,289 tỷ đồng, giảm 36,611 tỷ đồng so với thời điểm 01/01/2024.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

a) Công tác tổ chức và quản lý:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn khẳng định vai trò lãnh đạo điều hành, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị thế hình ảnh của Công ty trên thị trường, hướng tới mục tiêu ***“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”***. Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức, tiến hành các biện pháp cải tổ mạnh mẽ và sắp xếp lại lao động hợp lý hơn nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành của bộ máy quản lý.

- Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát huy giá trị cốt lõi ***“chất lượng cao nhất, hiệu quả tốt nhất, thời gian thực hiện nhanh nhất”*** để tạo đà phát triển nhằm đạt được mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm, dự án đầu tư, tích cực phối hợp chặt chẽ với các ban ngành chức năng kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; Phát huy các thuận lợi và thế mạnh của Công ty trong cạnh tranh giữ thị phần, thu hút khách hàng mới.

- Công tác quản lý an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ: duy trì thường xuyên công tác quản lý an toàn, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động, đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm như bảo hiểm phương tiện, bảo hiểm cháy nổ..., thường xuyên mở các lớp huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho người lao động trong Công ty.

- Thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

b) Công tác tài chính kế toán:

- Tình hình tài chính: đảm bảo phương án cân đối thu chi trong năm 2025 được diễn ra thuận lợi để vượt qua khó khăn về tài chính hiện tại, đảm bảo thực hiện mục tiêu đặt ra, tăng cường quản lý, kiểm soát chi phí chặt chẽ, cắt giảm tiết kiệm tối đa các khoản chi phí cố định (*lương, bảo hiểm, chi phí quản lý,...*).

- Công tác kế toán: thực hiện tốt việc cập nhật và hướng dẫn cập nhật các quy định về tài chính kế toán hiện hành. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính chính xác, công khai và minh bạch. Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ, nộp các khoản thuế và các khoản BHXH, BHYT kịp thời, đúng thời gian quy định.

4. Kế hoạch phát triển

- Bước vào năm 2025, tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới có nhiều biến động khó lường, trong khi nền kinh tế nước ta vẫn có dấu hiệu khởi sắc hơn so với năm 2024. Tuy nhiên, đối với lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là hoạt động khai thác cát hiện gặp rất nhiều khó khăn do nguồn cát khan hiếm nên sẽ ảnh hưởng rất lớn đến toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Do vậy, việc đề ra phương án tái cơ cấu, đổi mới mạnh mẽ về bản chất hoạt động kinh doanh của Công ty là một yêu cầu cấp bách trong giai đoạn hiện nay. Ban điều hành Công ty sẽ nắm bắt thời cơ đề ra những chiến lược kinh doanh và đầu tư phù hợp nhằm giúp Công ty có bước chuyển mình mạnh mẽ, thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đạt được kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư.
 - Ban điều hành Công ty sẽ nắm bắt cơ hội để thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư, nhanh chóng lấp đầy vào các khu, cụm công nghiệp do Công ty quản lý. Đồng thời đẩy nhanh công tác thi công Khu công nghiệp Tân Kiều, đưa công trình hoàn thành và đi vào hoạt động đúng tiến độ. Ban điều hành Công ty sẽ kịp thời nắm bắt, đề ra những giải pháp phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- a) **Nhiệm vụ trọng tâm:**
- Phấn đấu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 đề ra.
 - Đẩy mạnh công tác quảng bá và kêu gọi đầu tư nhằm lấp đầy Cụm công nghiệp Tân Lập – huyện Châu Thành trong giai đoạn 2025 – 2030. Thúc đẩy nhanh công tác trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư, từ đó tiếp tục triển khai công tác đấu thầu và tổ chức thi công các hạng mục tiếp theo để nhanh chóng hoàn thành Khu công nghiệp Tân Kiều – huyện Tháp Mười đúng tiến độ đã được phê duyệt ..
 - Tổ chức thi công các công trình, dự án đạt chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.
 - Chuẩn bị tốt nguồn lực tài chính để chủ động thực hiện các dự án đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chi phí, giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu suất kinh doanh.
 - Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, đổi mới quản lý hoạt động của Công ty, đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.
 - Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

b) Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

DVT: Đồng

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu	270.000.000.000
2	Tổng chi phí	257.500.000.000

3	Lợi nhuận trước thuế	12.500.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	87.000.000.000
5	Chi cổ tức	0

PHẦN IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

– Năm 2024 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, doanh thu và lợi nhuận đều giảm mạnh so với năm 2023. Tuy nhiên thời gian tới mới là giai đoạn thực sự khó khăn đối với Công ty khi nguồn cát hiện đặc biệt khan hiếm. Việc thực hiện để án tái cơ cấu doanh nghiệp, giảm dần tỷ trọng doanh thu của hoạt động khai thác cát để chuyển dịch sang hoạt động xây dựng cơ bản và kinh doanh bất động sản công nghiệp là một bài toán sống còn của doanh nghiệp. Hội đồng quản trị sẽ đề ra những chủ trương, định hướng phù hợp để Công ty vượt qua khó khăn và ngày càng phát triển ổn định.

– Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 đã được kiểm toán, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 để trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua.

– Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, trong năm đã nộp 63,671 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước, đóng góp vào công tác xã hội của tỉnh tương đương 0,8 tỷ đồng, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và an ninh, trật tự xã hội nơi có cơ sở của Công ty hoạt động.

– Thực hiện tốt các công việc khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

– *Tổng Giám đốc Công ty:*

Thực hiện tốt vai trò chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong thời gian đương nhiệm.

Luôn nghiêm túc thực thi đúng chính sách Pháp luật trong sử dụng đồng vốn, tài sản, lao động, đầu tư. Đồng thời tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh đúng theo quy định của pháp luật và định hướng của Hội đồng quản trị Công ty.

Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng trong tình hình hoạt động kinh doanh ngày càng khó khăn như hiện nay. Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, kế hoạch tài chính cụ thể cho từng dự án, từng thời điểm phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

– *Các Phó Tổng Giám đốc:*

Các thành viên trong Ban điều hành là Phó Tổng Giám đốc luôn thể hiện được năng lực, kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm cao và thực hiện tốt công tác chỉ đạo

điều hành đối với lĩnh vực hoạt động được phân công.

Tôn trọng Pháp luật và tham mưu tốt về các mặt cho Tổng Giám đốc Công ty.

– *Các cuộc họp Ban điều hành:*

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban hàng tháng và cuộc họp sơ kết để đánh giá lại quá trình hoạt động, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung quan trọng, giải quyết những bất cập và lắng nghe ý kiến của các thành phần tham dự. Tham dự cuộc họp có các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị mở rộng để báo cáo quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn và có nhiều ý kiến đề xuất, đóng góp hữu ích cho Hội đồng quản trị Công ty.

– Nhìn chung trong quá trình giám sát, Hội đồng quản trị chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ, nội quy, quy chế của Công ty và các quy định của Pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2025, Hội đồng quản trị xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

– Chỉ đạo và quản trị hoạt động của Công ty theo hướng tăng trưởng nhưng đảm bảo ổn định, bền vững, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

– Tăng cường quản trị rủi ro để kịp thời chỉ đạo biện pháp ngăn ngừa nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty an toàn và hiệu quả. Tập trung rà soát và kiểm soát tốt chi phí giá thành, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận theo đúng kế hoạch.

– Tập trung chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và các vấn đề khác có liên quan nhằm đảm bảo thực thi đúng Pháp luật về mọi mặt và giải quyết kịp thời những bất cập và nhằm ngày càng nâng cao tăng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

– Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện đồng bộ về nhiều mặt như đầu tư nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn bộ máy, tăng cường tiết kiệm, chọn đối tác hợp tác và liên doanh liên kết...nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

– Năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách để giữ vững sự phát triển ổn định và không ngừng phát triển trong mọi hoạt động của Công ty, phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

PHẦN V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị:

– Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 có 05 người gồm 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 03 thành viên HĐQT. Công ty không có thành viên HĐQT độc lập.

– Đến ngày 31/12/2024, Hội đồng quản trị Công ty có 4 người gồm: Chủ tịch, và 03 thành viên HĐQT.

❖ **Chủ tịch HĐQT: ông VÕ ĐÌNH QUỐC HUY**

- Ngày tháng năm sinh: 16/09/1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 11.231.620 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 11.221.020 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.600 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 29,097%.

❖ **Phó Chủ tịch HĐQT: ông ÂU DƯƠNG BỬU XUYÊN**

- Có đơn xin từ nhiệm và đã được thông qua việc miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 ngày 26/06/2024 (Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐTN.2024 ngày 26/06/2024).

❖ **Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc : ông NGUYỄN HOÀNG ANH**

- Ngày tháng năm sinh: 03/01/1984
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.340.920 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện phần vốn của UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.330.920 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 11,246%

❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc : bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG**

- Ngày tháng năm sinh: 07/01/1969
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.135.060 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện phần vốn của UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.134.060 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 10,713%.

❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN TRUNG ẮN**

- Ngày tháng năm sinh: 25/05/1991
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản lý kinh tế
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 300.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0,777%

– Số vốn đại diện sở hữu của cả 03 thành viên HĐQT là đại diện cho phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty, được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp giao đại diện theo Quyết định số 01/UBND-TCCB ngày 12/01/2024.

– Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Đình Quốc Huy	40/40	100%	
2	Ông Âu Dương Bửu Xuyên	12/26	46%	Miễn nhiệm từ ngày 26/06/2024
3	Ông Nguyễn Hoàng Anh	24/24	100%	Bổ nhiệm từ ngày 19/04/2024
4	Bà Trần Thị Thúy Hằng	40/40	100%	
5	Ông Nguyễn Trung Ân	40/40	100%	

– Năm 2024, Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nhân sự thành viên HĐQT có sự biến động. Công ty đang khuyết vị trí Phó Chủ tịch từ thời điểm ngày 26/06/2024 đến nay. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 chưa hoàn thành, HĐQT đã có rất nhiều cố gắng trong việc đề ra chủ trương, định hướng, điều hành tổng thể, cũng như giám sát hiệu quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc để giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn.

– Các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Theo đó, đã ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến mọi hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

– HĐQT luôn nêu cao tính thận trọng và tuân thủ Pháp luật trong công tác quản lý; Đoàn kết, trung thực, chủ động sáng tạo, trách nhiệm và thực hiện quyền ý kiến, quyền biểu quyết bình đẳng đối với các vấn đề có liên quan.

b) Các tiểu ban trực thuộc HĐQT:

– Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

– Công ty không có thành viên HĐQT độc lập

d) Danh sách Thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

– Ông Võ Đình Quốc Huy – Chủ tịch HĐQT.

– Bà Trần Thị Thúy Hằng – Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc.

2. Ban Kiểm soát

– Danh sách thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Cổ phần sở hữu	
		Nam	Nữ		Số lượng	Tỷ lệ %
1	Đặng Thanh Hồng	1980		Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	0	0
2	Nguyễn Thị Thanh An		1983	Cử nhân kế toán	0	0
3	Trần Huỳnh Tâm Minh		1974	Cử nhân kế toán	100	0,0002
4	Trương Mộng Tuyền		1995	Cử nhân Luật Kinh tế	0	0

+ Bà Trần Huỳnh Tâm Minh miễn nhiệm ngày 26/06/2024

+ Bà Trương Mộng Tuyền bổ nhiệm ngày 26/06/2024

– Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Thanh Hồng	7/7	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh An	7/7	100%	
3	Bà Trần Huỳnh Tâm Minh	2/2	100%	Miễn nhiệm ngày 26/06/2024
4	Bà Trương Mộng Tuyền	5/5	100%	Bổ nhiệm ngày 26/06/2024

– Ban Kiểm soát Công ty luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty. Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản trị, điều hành, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình điều hành và hoạt động.

– Giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp, gắn kết và minh bạch thông tin xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a) Mức lương, thưởng, thù lao của Ban lãnh đạo Công ty năm 2024

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2024	Ghi chú
	Hội đồng quản trị			
1	Võ Đình Quốc Huy	Chủ tịch HĐQT	538.290.000	

2	Âu Dương Bửu Xuyên	Phó Chủ tịch HĐQT	41.670.000	Miễn nhiệm 26/06/2024
3	Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	412.988.000	Bổ nhiệm 19/04/2024
4	Trần Thị Thúy Hằng	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	405.910.000	
5	Nguyễn Trung Ân	Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc	325.822.000	
Ban điều hành				
1	Nguyễn Phúc An	Kế toán trưởng	354.017.000	
Ban Kiểm soát				
1	Đặng Thanh Hồng	Trưởng Ban Kiểm soát	354.017.000	
2	Nguyễn Thị Thanh An	Thành viên BKS	121.185.000	
3	Trần Huỳnh Tâm Minh	Thành viên BKS	115.978.000	Miễn nhiệm 26/06/2024
4	Trương Mộng Tuyền	Thành viên BKS	100.229.000	Bổ nhiệm 26/06/2024

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán (trang 47)

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)		
1	Nguyễn Hoàng Anh	Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc	7.000	0,018%	10.000	0,026%	Mua cổ phiếu	
2	Âu Dương Bửu Xuyên	Phó Chủ tịch HĐQT	1.925.000	4,987%	0	0	Bán cổ phiếu	
3	Đặng Thanh Hồng	Trưởng Ban Kiểm soát	900	0,002%	0	0	Bán cổ phiếu	

4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

– Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp luôn thể hiện sự tôn trọng với các bên liên quan thông qua hoạt động công bố thông tin và quản trị Công ty một cách minh bạch. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và các quy định về quản trị công ty theo

Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành. Tuân thủ các quy định tại Quy chế công bố thông tin và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

– Để đảm bảo quyền lợi đối với tất cả cổ đông và nhà đầu tư, Công ty luôn rà soát và hoàn thiện hệ thống các Quy định, Quy chế nội bộ để HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quản lý một cách chuẩn mực và có hiệu quả.

PHẦN VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán (đối với BCTC riêng và hợp nhất)

– Chấp nhận toàn phần.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dongthapbmc.vn> (mục Nhà đầu tư – phần Thông tin cho cổ đông).

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HOÀNG ANH